

Số: 08 /2025/NQ-HĐND

Thái Bình, ngày 24 tháng 6 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1, điểm b và điểm c khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 11/2024/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình quy định cơ chế hỗ trợ nguồn thu tiền sử dụng đất ngân sách cấp tỉnh được hưởng cho các địa phương trong giai đoạn 2024-2025

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Thực hiện Thông báo kết luận số 1565-TB/TU ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về sửa đổi, bổ sung quy định cơ chế hỗ trợ nguồn thu tiền sử dụng đất ngân sách cấp tỉnh được hưởng cho các địa phương trong giai đoạn 2024-2025;

Xét Tờ trình số 104/TTr-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1, điểm b và điểm c khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 11/2024/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình quy định cơ chế hỗ trợ nguồn thu tiền sử dụng đất ngân sách cấp tỉnh được hưởng cho các địa phương trong giai đoạn 2024-2025; Báo cáo thẩm tra số 22/BC-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1, điểm b và điểm c khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 11/2024/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình quy định cơ chế hỗ trợ nguồn thu tiền sử dụng đất ngân sách cấp tỉnh được hưởng cho các địa phương trong giai đoạn 2024-2025.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1, điểm b và điểm c khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 11/2024/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình quy định cơ chế hỗ trợ nguồn thu tiền sử dụng đất ngân sách cấp tỉnh được hưởng cho các địa phương trong giai đoạn 2024-2025 như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1 như sau:

“c) Đối với khu đất phát triển nhà ở thương mại do tỉnh quản lý (Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc cơ quan cấp tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư dự án):

- Trên địa bàn phường: Ngân sách cấp tỉnh hỗ trợ cho ngân sách phường 10%.
- Trên địa bàn xã: Ngân sách cấp tỉnh hỗ trợ cho ngân sách xã 15%.”

2. Sửa đổi, bổ sung điểm b và điểm c khoản 2 như sau:

“b) Trình tự thực hiện:

- Ủy ban nhân dân xã, phường căn cứ số thu tiền sử dụng đất của các khu đất được hỗ trợ điều tiết về ngân sách tỉnh tại Kho bạc nhà nước, tỷ lệ hỗ trợ cho ngân sách cấp xã và nguyên tắc sử dụng kinh phí hỗ trợ nêu trên xây dựng phương án phân bổ kinh phí gửi báo cáo về Sở Tài chính.

Trường hợp đối với quỹ đất đấu giá quyền sử dụng đất có liên quan đến nhiều xã, phường thì các xã, phường được hưởng kinh phí tính theo tỷ lệ diện tích đất tham gia dự án.

- Trên cơ sở đề xuất của Ủy ban nhân dân xã, phường, Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phân bổ kinh phí hỗ trợ cho các địa phương triển khai thực hiện.

- Căn cứ quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính cấp bổ sung kinh phí có mục tiêu cho ngân sách xã, phường theo đúng quy định.

c) Trách nhiệm tổ chức thực hiện:

- Ủy ban nhân dân xã, phường khẩn trương đẩy nhanh tiến độ đấu giá quyền sử dụng đất nộp vào ngân sách nhà nước để đảm bảo mục tiêu cân đối các cấp ngân sách; quyết định phương án sử dụng kinh phí hỗ trợ, chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu và hồ sơ thủ tục của các dự án đề xuất.

- Sở Tài chính chủ trì tiến hành hậu kiểm về hồ sơ, thủ tục, số nợ xây dựng cơ bản và nguyên tắc sử dụng kinh phí hỗ trợ trong phương án hỗ trợ kinh phí từ nguồn thu tiền sử dụng đất ngân sách cấp tỉnh; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thu hồi nguồn kinh phí còn dư khi các địa phương được hỗ trợ không còn nhu cầu kinh phí hỗ trợ hoặc triển khai thực hiện các công trình không đúng với quy định của tỉnh (trường hợp nguồn kinh phí đã thanh toán cho các danh mục, công trình không đúng với quy định của tỉnh, Sở Tài chính thực hiện đối trừ trợ cấp cân đối vào ngân sách cấp xã).”

Điều 2. Thay thế một số cụm từ tại khoản 1, khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 11/2024/NQ-HĐND như sau:

1. Thay thế cụm từ “ngân sách cấp thành phố, ngân sách cấp xã” bằng “ngân sách cấp xã” tại khoản 1 và khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 11/2024/NQ-HĐND.

2. Thay thế cụm từ “xã, thị trấn” bằng từ “xã” tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 11/2024/NQ-HĐND.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

4. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình Khóa XVII Kỳ họp thứ Mười thông qua ngày 24 tháng 6 năm 2025. *WKE*

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Kiểm toán nhà nước Khu vực XI;
- Các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Phòng giao dịch số 9 - Kho bạc Nhà nước Khu vực V;
- Thường trực Huyện ủy, Thành ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, thành phố;
- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố;
- Thường trực Đảng ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn;
- Báo Thái Bình; Công báo tỉnh; Cổng thông tin điện tử Thái Bình; Trang thông tin điện tử Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Lưu: VT; CTHĐ. *WKE*

CHỦ TỊCH



Nguyễn Tiến Thành



